

NỘI QUY HỌC TẬP

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~1382~~ /QĐ-ĐHCN ngày ~~27~~ tháng 3 năm 2016
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

Văn bản này quy định về nội quy học tập đối với người học (viết tắt là HSSV) tại Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Mục đích, yêu cầu

1. Đảm bảo nề nếp học tập nghiêm túc đối với HSSV đang theo học tại Trường.
2. Đảm bảo sự công bằng, chặt chẽ và khách quan trong công tác đánh giá quá trình học tập và rèn luyện của HSSV, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường.

Điều 3. Quy định về trang phục và nếp sống văn minh

1. HSSV đến trường học tập, yêu cầu đầu tóc gọn gàng, trang phục lịch sự (mặc đồng phục đối với hệ chính quy).
2. Kính trọng và lễ phép với thầy, cô, cán bộ, viên chức, người lao động trong Nhà trường, khách đến liên hệ công việc.
3. Lịch sự, nhã nhặn trong giao tiếp; đi đứng, nói năng nhẹ nhàng; xếp hàng, giữ trật tự, nhường thầy, cô đi trước khi ra, vào thang máy.
5. Có ý thức bảo vệ tài sản, giữ gìn vệ sinh chung, sử dụng điện nước đúng mục đích, hiệu quả và tiết kiệm; hết ca học cán bộ lớp phải tắt đèn, quạt, đóng cửa phòng học. Tập thể lớp có nhu cầu mượn phòng để sinh hoạt nếu được phép, phải chịu trách nhiệm về toàn bộ trang thiết bị và vệ sinh phòng học.

Điều 4. Giờ giấc học tập, thi cử

HSSV phải có mặt tại lớp học trước 5 phút đối với giờ học lý thuyết, 10 phút đối với giờ thực hành; các lớp học thí nghiệm, thực hành không nghỉ giải lao.

a) Giờ học lý thuyết và thí nghiệm thực hành

BUỔI SÁNG		BUỔI CHIỀU		BUỔI TỐI	
Tiết	Giờ	Tiết	Giờ	Tiết	Giờ
1	Từ 6h30 đến 7h15	7	Từ 12h30 đến 13h15	13	Từ 17h30 đến 18h15
2	Từ 7h15 đến 8h00	8	Từ 13h15 đến 14h00	14	Từ 18h15 đến 19h00
Nghỉ giải lao 10 phút				15	Từ 19h00 đến 19h45
3	Từ 8h10 đến 8h55	9	Từ 14h10 đến 14h55	Nghỉ giải lao 10 phút	
4	Từ 8h55 đến 9h40	10	Từ 14g55 đến 15g40	16	Từ 19h55 đến 20h40
Nghỉ giải lao 10 phút				17	Từ 20h40 đến 21h25
5	Từ 9h50 đến 10h35	11	Từ 15h50 đến 16h35		
6	Từ 10h35 đến 11h20	12	Từ 16h35 đến 17h20		

b) Giờ thi lý thuyết, thí nghiệm thực hành và trắc nghiệm trực tuyến

BUỔI SÁNG		BUỔI CHIỀU		BUỔI TỐI	
Tiết	Giờ	Tiết	Giờ	Tiết	Giờ
1-2	Từ 6h30	7-8	Từ 12h30	14-15	Từ 18h15
3-4	Từ 8h10	9-10	Từ 14h10	16-17	Từ 19h45
5-6	Từ 9h50	11-12	Từ 15h50		

Điều 5. Nề nếp trong học tập, thi cử

1. Đi học đúng giờ, đều đặn và đủ tiết học, thực hiện nghiêm túc giờ ra, vào lớp, ca thực hành, giờ nghỉ giải lao theo quy định của Trường

2. Có đầy đủ sách vở, tài liệu và dụng cụ học tập cần thiết theo yêu cầu của môn học và phải ghi chép bài đầy đủ khi đến lớp.

3. Giữ trật tự trong giờ học, thái độ học tập nghiêm túc. Trường hợp HSSV vi phạm: đi trễ, cúp tiết, không đeo bảng tên - thẻ sinh viên, sử dụng điện thoại trong, ngủ làm việc riêng, mất trật tự hoặc ngủ trong lớp học, có thái độ vô lễ với... đã được giảng viên nhắc nhở nhiều lần nhưng không sửa chữa sẽ bị mời ra khỏi lớp đến Phòng CTCT&CTSV để làm việc và chỉ được vào lớp học sau khi có xác nhận đã xử lý của Phòng CTCT&CTSV.

4. Thực hiện nghiêm túc qui chế thi, kiểm tra đánh giá môn học môn học.

5. Khi cần nghỉ một buổi học, một ca thực hành hoặc nhiều ngày phải làm đơn xin phép và liên hệ giải quyết theo trình tự như sau:

- Nghỉ 01 ngày, do giáo viên bộ môn giải quyết.

- Nghỉ từ 2 trở lên, do trường đơn vị đào tạo giải quyết.

- Đơn xin nghỉ phép sau khi đã được giải quyết HSSV phải trình cho giáo viên phụ trách môn học để vào sổ tay giáo viên. HSSV vắng mặt quá 20% số tiết cho mỗi môn học sẽ bị cấm thi.

Điều 6. Thẻ HSSV

1. Thẻ sinh viên cũng là thẻ thư viện do Nhà trường cấp cho HSSV có giá trị trong thời gian HSSV đang theo học tại Trường. Khi đến Trường học tập, vào thư viện hoặc liên hệ giải quyết công việc HSSV phải đeo bảng tên và phải xuất trình bảng tên khi người có trách nhiệm kiểm tra yêu cầu.

2. Trong trường hợp bị mất thẻ hoặc đổi thẻ phải làm đơn xin cấp lại (có xác nhận của Phòng Công tác chính trị và Công tác sinh viên) và nộp tại Trung tâm Thông tin thư viện để làm lại thẻ mới (có nộp lệ phí).

Điều 7. Các hành vi HSSV không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, xâm phạm thân thể nhà giáo, cán bộ quản lý, viên chức, người học của Nhà trường và người khác.

NG
TRƯỜNG
ĐẠI
HỌC
HỒ CHÍ MINH

xin điểm; học, thi, thực tập, trực hộ người khác hoặc nhờ người khác học, thi, thực tập, trực hộ; sao chép, nhờ hoặc làm hộ tiểu luận, đồ án, khóa luận tốt nghiệp; tổ chức hoặc tham gia tổ chức thi hộ hoặc các hành vi gian lận khác.

3. Hút thuốc, uống rượu, bia trong khuôn viên Trường; say rượu, bia khi đến lớp học.

4. Xả rác, khắc nhỏ bừa bãi, bôi xóa, viết vẽ lên bàn, tường trong phòng học và trong khuôn viên của Nhà trường; làm hư hại các tài sản, trang thiết bị của Nhà trường.

5. Tổ chức hoặc tham gia tụ tập đông người, biểu tình, kích động, lôi kéo người khác biểu tình, khiếu kiện trái pháp luật; tham gia tệ nạn xã hội, gây rối an ninh, trật tự an toàn trong Nhà trường hoặc ngoài xã hội.

6. Tổ chức hoặc tham gia đua xe, cò vũ đua xe trái phép.

7. Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

8. Sản xuất, buôn bán, vận chuyển, phát tán, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, các chất ma túy, các loại dược phẩm, hóa chất cấm sử dụng; các tài liệu, ấn phẩm, thông tin phản động, đồi trụy và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia, truyền bá các hoạt động mê tín dị đoan, các hoạt động tôn giáo trong Nhà trường và các hành vi vi phạm đạo đức khác.

9. Thành lập, tham gia các hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật; tổ chức, tham gia các hoạt động tập thể mang danh nghĩa Nhà trường khi chưa được Hiệu trưởng cho phép.

10. Đăng tải, bình luận, chia sẻ bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, bạo lực, đồi trụy, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước; xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng Internet.

11. Đánh nhau, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau, đưa phần tử xấu vào trong Trường, KTX gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự chung; mang hung khí, vật dụng có tính sát thương vào trong Trường.

12. Gây gỗ, chống đối, đe dọa cá nhân, các tổ chức tập thể do Nhà trường phân công đang làm nhiệm vụ.

13. Có hành vi lừa đảo, trộm cắp tài sản, thiếu trung thực khi làm việc với thầy, cô, cán bộ quản lý, viên chức Nhà trường; ký mạo danh giấy tờ; làm giả thẻ HSSV, sử dụng thẻ HSSV giả.

14. Cạo trọc hoặc để các kiểu tóc, nhuộm tóc màu phản cảm; trang phục không đúng quy định hoặc không phù hợp với môi trường học tập (áo thun, áo không cổ, hở cổ, quần lửng, váy quá ngắn, áo quần cắt mất vải nhiều chỗ...).

15. Nghỉ học không lý do, nhiều lần đi trễ, cúp tiết, thái độ học tập trong lớp không nghiêm túc, không đeo thẻ HSSV; không xuất trình thẻ HSSV khi được người có trách nhiệm yêu cầu; chen lấn, xô đẩy, không xếp hàng, gây mất trật tự khi ra vào thang máy và các điểm giao dịch đông người trong Nhà trường.

16. Chọc ghẹo, có thái độ thiếu văn hóa với người khác; nói tục, chửi thề; quan hệ nam nữ không phù hợp với tập quán, đạo đức của dân tộc Việt Nam.

17. Cố tình chậm nộp hoặc không nộp học phí, bảo hiểm y tế theo qui định của Nhà trường mà không có lý do chính đáng.

18. Không báo kịp thời cho giáo viên giảng dạy, viện, khoa, trung tâm quản lý, Phòng CTCT&CTSV khi phát hiện các hành vi vi phạm được quy định tại điều 7.


Điều 8. Hình thức xử lý vi phạm nội quy

HSSV vi phạm nội quy học tập, tùy theo lỗi nặng nhẹ, mức độ vi phạm sẽ bị phê bình trước lớp, cảnh cáo toàn trường, buộc thôi học, thông báo về gia đình, chính quyền địa phương, buộc bồi thường thiệt hại và bị trừ điểm rèn luyện theo quy định.

Mức xử lý vi phạm được áp dụng theo khung phụ lục tại Quy chế HSSV Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh và Quy định đánh giá kết quả rèn luyện đối với HSSV Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Văn bản này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Nội quy học tập trước đây trái với văn bản này không còn giá trị.

2. Các đơn vị đào tạo, phòng, ban chức năng và HSSV toàn trường nghiêm túc chấp hành Nội quy học tập này. /

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thiên Tuế

